

CHƯƠNG II.

Câu 1: Quản trị theo học thuyết Z là

- a. Quản trị theo cách của Mỹ
- b. Quản trị theo cách của Nhật Bản
- c. **Quản trị kết hợp theo cách của Mỹ và của Nhật Bản**
- d. Các cách hiểu trên đều sai

Câu 3: Tác giả của học thuyết Z là

- a. Người Mỹ
- b. Người Nhật
- c. **Người Mỹ gốc Nhật**
- d. Một người khác

Câu 5: Điền vào chỗ trống “ trường phái quản trị khoa học quan tâm đến ... lao động thông qua việc hợp lý hóa các bước công việc

- a. Điều kiện
- b. **Năng suất**
- c. Môi trường

Câu 7: Điểm quan tâm chung giữa các trường phái QT khoa học, QT Hành chính, QT định lượng là

- a. Con người
- b. **Năng suất lao động**

Câu 2: Học thuyết Z chú trọng tới

- a. **Mối quan hệ con người trong tổ chức**
- b. Vấn đề lương bổng cho người lao động
- c. Sử dụng người dài hạn
- d. Đào tạo đa năng

Câu 4: Tác giả của học thuyết X là

- a. **William Ouchi**
- b. Frederick Herzberg
- c. Douglas McGregor
- d. Henry Fayol
- d. Trình độ

Câu 6: Điểm quan tâm chung của các trường phái quản trị là

- a. Năng suất lao động
- b. Con người
- c. **Hiệu quả**
- d. Lợi nhuận

- c. Cách thức quản trị
- d. Lợi nhuận

Câu 8: Điền vào chỗ trống “ trường phái tâm lý-xã hội trong quản trị nhấn mạnh

đến vai trò của yếu tố tâm lý, quan hệ ...
của con người trong xã hội”

a. Xã hội

b. Bình đẳng

c. Đẳng cấp

d. Lợi ích

Câu 9: Các lý thuyết quản trị cổ điển có hạn chế là

a. Quan niệm xí nghiệp là 1 hệ thống khép kín

b. Chưa chú trọng đúng mức đến yếu tố con người

c. Cả a & b

d. Cách nhìn phiến diện

Câu 10: Lý thuyết “ Quản trị khoa học” đc xếp vào trường phái quản trị nào

a. Trường phái tâm lý – xã hội

b. Trường phái quản trị định lượng

c. Trường phái quản trị cổ điển

d. Trường phái quản trị hiện đại

Câu 11: Người đưa ra 14 nguyên tắc “ Quản trị tổng quát” là

a. Frederick W. Taylor (1856 – 1915)

b. Henry Fayol (1814 – 1925)

c. Max Weber (1864 – 1920)

d. Douglas M Gregor (1900 – 1964)

Câu 12: Tư tưởng của trường phái quản trị tổng quát (hành chính) thể hiện qua

a. 14 nguyên tắc của H.Fayol

b. 4 nguyên tắc của W.Taylor

c. 6 phạm trù của công việc quản trị

d. Mô hình tổ chức quan liêu bàn giấy

Câu 13: “ Trường phái quản trị quá trình” đc Harold koontz đề ra trên cơ sở tư tưởng của

a. H. Fayol

b. M.Weber

c. R.Owen

d. W.Taylor

Câu 14: Điền vào chỗ trống “ theo trường phái định lượng tất cả các vấn đề quản trị đều có thể giải quyết đc bằng ...”

a. Mô tả

b. Mô hình toán

c. Mô phỏng

d. Kỹ thuật khác nhau

Câu 15: Tác giả của “ Trường phái quản trị quá trình” là

a. Harold Koontz

- b. Henry Fayol
- c. R.Owen

Câu 16: Trường phái Hội nhập trong quản trị đc xây dựng từ

- a. Sự tích hợp các lý thuyết quản trị trên cơ sở chọn lọc
- b. Trường phái quản trị hệ thống và trường phái ngẫu nhiên
- c. Một số trường phái khác nhau

Câu 18: Các tác giả nổi tiếng của trường phái tâm lý – xã hội là

- a. Mayo; Maslow; Gregor; Vroom
- b. Simon; Mayo; Maslow; Mayo; Maslow
- c. Maslow; Gregor; Vroom; Gannit
- d. Taylor; Maslow; Gregor; Fayol

Câu 20: Điền vào chỗ trống “ Theo trường phái định lượng tất cả các vấn đề quản trị đều có thể đc bằng các mô hình toán”

- a. Mô tả
- b. Giải quyết
- c. Mô phỏng

Câu 22: Người đưa ra nguyên tắc “ tập trung & phân tán” là

- d. Max Weber

- d. Quá trình hội nhập kt toàn cầu

Câu 17: Mô hình 7’S theo quan điểm của Mckinsey thuộc trường phái quản trị nào

- a. Trường phái quản trị hành chính
- b. Trường phái quản trị hội nhập
- c. Trường phái quản trị hiện đại
- d. Trường phái quản trị khoa học

Câu 19: Nhà nghiên cứu về quản trị đã đưa ra lý thuyết “ tổ chức quan liêu bàn giấy” là

- a. M.Weber
- b. H.Fayol
- c. W.Taylor
- d. E.Mayo

- d. Trả lời

Câu 21: Người đưa ra nguyên tắc “ tổ chức công việc khoa học” là

- a. W.Taylor
- b. H.Fayol
- c. C. Barnard
- d. Một người khác
- a. C. Barnard
- b. H.Fayol

- c. W.Taylor
- d. Một người khác

Câu 23: “Năng suất lao động là chìa khóa để đạt hiệu quả quản trị” là quan điểm của trường phái

- a. Tâm lý – xã hội trong quản trị (*)
- b. Quản trị khoa học (**)
- c. Cả (*) & (**)
- d. Quản trị định lượng

Câu 24: Ra quyết định đúng là chìa khóa để đạt hiệu quả quản trị” là quan điểm của trường phái

- a. Định lượng
- b. Khoa học
- c. Tổng quát
- d. Tâm lý – xã hội

Câu 25: Các lý thuyết quản trị cổ điển

- a. Không còn đúng trong quản trị hiện đại
- b. Còn đúng trong quản trị hiện đại
- c. Còn có giá trị trong quản trị hiện đại
- d. Cần phân tích để vận dụng linh hoạt

Câu 26: Người đưa ra nguyên tắc thống nhất chỉ huy là

- a. M.Weber
- b. H.Fayol
- c. C.Barnard
- d. Một người khác

Câu 27: Nguyên tắc thẩm quyền (quyền hạn) và trách nhiệm đc đề ra bởi

- a. Herbert Simont
- b. M.Weber
- c. Winslow Taylor
- d. Henry Fayol

Câu 28: Trường phái “ quá trình quản trị” đc đề ra bởi

- a. Harold Koontz
- b. Herry Fayol
- c. Winslow Taylor
- d. Tất cả đều sai

Câu 29: Người đưa ra khái niệm về “quyền hành thực tế” là

- a. Faylo
- b. Weber
- c. Simon
- d. Một người khác

Câu 30: Các yếu tố trong mô hình 7'S của McKíney là:

- a. Chiến lược; cơ cấu; hệ thống; tài chính; kỹ năng; nhân viên; mục tiêu phối hợp
- b. Chiến lược; hệ thống; mục tiêu phối hợp; phong cách; công nghệ; tài chính; nhân viên
- c. Chiến lược; kỹ năng; mục tiêu phối hợp; cơ cấu; hệ thống; nhân viên; phong cách
- d. Chiến lược; cơ cấu; hệ thống; đào tạo; mục tiêu; kỹ năng; nhân viên

Câu 31: Đại diện tiêu biểu của “ Trường phái quản trị quá trình” là:

- a. Harold Koontz
- b. Henry Fayol
- c. Robert Owen
- d. Max Weber

Đáp án:

- | | |
|------|-------|
| 1. C | 8. A |
| 2. A | 9. C |
| 3. C | 10. C |
| 4. A | 11. B |
| 5. B | 12. A |
| 6. C | 13. A |
| 7. B | 14. B |

15. A

16. A

17. C

18. A

19. A

20. B

21. A

22. B

23. C

24. A

25. D

26. B

27. D

28. A

29. B

30. C

31. A

Tailieu.vn